

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-PT

Ngày: 28/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Thông

Các Thẩm phán: Ông Trần Hồng Hải
Bà Trần Thị Thu Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2019/HS-PT ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Văn M và Phạm Văn V do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Văn M; Sinh ngày: 28/6/1985; Trú tại: Thôn H, xã H1, huyện A, thành phố H2; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Văn D và bà Vũ Thị T; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1986; Con: 03 đứa (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/05/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 10/2009/HSST (bản án có kháng cáo và Tòa phúc thẩm TAND Tối cao tại Đà Nẵng xét xử Y án sơ thẩm) đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Ngày 01/11/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh B khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố bị can số 12/CSĐT, đã bị TAND huyện L, tỉnh B xét xử, án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 08/11/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện K, thành phố H2 khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố bị can số 79/CSĐT.

Ngày 13/11/2018, bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo Quyết định khởi tố bị can số 74/PC02.

Ngày 07/12/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Q2 khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quyết định khởi tố bị can số 17/CSĐT.

Ngày 11/12/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện Lê, tỉnh Q2 khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo Quyết định khởi tố bị can số 13/CSĐT.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn V; Sinh ngày: 21/01/1987; Trú tại: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố H2; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Đặng Thị M, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2017); Con: 01 con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 01/11/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh B khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố bị can số 13/CSĐT, đã bị TAND huyện L, tỉnh B đưa ra xét xử, án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 08/11/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện K, thành phố H khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố bị can số 80/CSĐT.

Ngày 13/11/2018, bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Trị khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố bị can số 75/PC02.

Ngày 07/12/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Q2 khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quyết định khởi tố bị can số 18/CSĐT;

Ngày 11/12/2018, bị cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Q2 khởi tố về tội Trộm cắp tài sản theo Quyết định khởi tố bị can số 14/CSĐT

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 24/10/2018 đến 04 giờ ngày 25/10/2018, Vũ Văn M và Phạm Văn V đã điều khiển ô tô BKS 15C- 048.13 thực hiện 03 lần tháo và lấy trộm các thiết bị của máy đào, với tổng trị giá tài sản 238.000.000đ. Cụ thể:

Khoảng 23 giờ ngày 24/10/2018, tháo và lấy trộm một hộp điều khiển thủy lực, một màn hình điều khiển, một hộp gà và một bảng điều khiển điều hòa của

chiếc máy đào hiệu Hitachi 200, màu đỏ gạch của ông Nguyễn Đình Q ở tổ dân phố T, phường K1, Thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh trị giá 81.000.000đ.

Khoảng 01 giờ ngày 25/10/2018 tháo và lấy trộm một hộp điều khiển thủy lực, một màn hình điều khiển của chiếc máy đào hiệu Komatsu DC200LC-6, màu vàng của công ty cổ phần thương mại xây dựng L, ở thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh do ông Nguyễn Đức L làm giám đốc trị giá 40.000.000đ.

Khoảng 3 giờ ngày 25/10/2018 tháo và lấy trộm hai hộp điều khiển thủy lực, hai màn hình điều khiển của hai chiếc máy đào hiệu Kobelco, màu xanh của công ty TNHH bốc dỡ hàng hóa V ở phường K3, thị xã K, Hà Tĩnh do ông W làm giám đốc trị giá: 117.000.000đ.

Ngay sau đó bị tổ tuần tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Công an thị xã K phát hiện và đuổi theo, đến khoảng 05 giờ ngày 25/10/2018, khi đến địa phận xã L, huyện B, tỉnh Q2 thì đuổi kịp, bắt giữ Vũ Văn M và Phạm Văn V cùng tang vật của vụ án.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án hình sự số:12/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 Tòa án nhân dân thị xã K đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M và Phạm Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Vũ Văn M 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2018); xử phạt bị cáo Phạm Văn V 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2018).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/3/2019, các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Văn V có đơn kháng cáo xin được giảm hình nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Các bị cáo trình bày ý kiến và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS 2015, xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS, theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh quyết định tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do thích sống trên đồng tiền mồ hôi công sức của người khác làm ra nên các bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, trong một khoảng thời gian ngắn các bị cáo đã liên tục, với những thủ đoạn tương tự nhau trộm cắp 03 lần với tổng trị giá tài sản là 238.000.000đ. Bản thân các bị cáo là những người có nhân thân xấu.

Cấp sơ thẩm đã cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt mức án đầu khung hình phạt đối với các bị cáo là đã xem xét, chiếu cố đối với các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo không đưa ra được bất kỳ căn cứ, tình tiết nào mới để cấp phúc thẩm xem xét. Theo đó, lý do trình bày xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận mà căn cứ nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ.

[3] Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Văn V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo **Vũ Văn M, Phạm Văn V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 BLHS

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/10/2018.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/10/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Văn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đình Thông